

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Án số: 53A/2022/TCDS- ST

Ngày: 01- 12- 2022.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Chủ tọa phiên toà:* Bà Bùi Thị Hương- Thẩm phán

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Vân

Ông Nguyễn Quang Kim

*Thư ký phiên toà:* Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V,  
tỉnh Bắc Giang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên  
toà:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 110/2022/TLST- TCDS ngày 26/10/2022 về “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXX ST- TCDS ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Bích Ng, sinh năm 1991 ( có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Cư trú tại: Số nhà 63, đường C, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hà Gi, sinh năm 1984 ( có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Cư trú tại: Số nhà 67, đường S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai và các lời khai sau này nguyên đơn là chị Hoàng Thị Bích Ng trình bày: Chị và anh Gi là bạn, ngày 02/4/2022 anh Gi vay của chị số tiền 1.400.000.000 đồng, vay có giấy biên nhận, hai bên không thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận thời hạn trả: ngày 25/5/2022 anh Gi trả 500.000.000 đồng, ngày 25/7/2022 anh Gi trả 900.000.000 đồng. Anh Gi vay tiền của chị, vợ anh Gi có biết không, chị không biết, vợ anh Gi không ký vào giấy biên nhận. Anh Gi nói với chị là vay tiền sử dụng vào việc kinh doanh, thực tế*

anh Gi sử dụng vào việc gì chị không biết. Đến hạn mặc dù chị đòi nhiều lần anh Gi không trả chị được tiền vay.

Tại đơn khởi kiện chị xác định chị Phạm Ngọc T- vợ anh Gi là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, tại giấy biên nhận ghi ngày 02/4/2022 chị T không ký vào giấy, hiện chị không có căn cứ chứng minh chị liên quan đến số nợ này. Do đó chị đề nghị Tòa án không đưa chị T tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Nay chị yêu cầu cá nhân anh Gi trả số tiền còn nợ là 1.400.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi, chị không yêu cầu chị T cùng anh Gi trả số tiền còn nợ.

*Anh Nguyễn Hà Gi là bị đơn trình bày:* Anh và chị Ng là bạn, ngày 02/4/2022 anh vay của chị Ng số tiền 1.400.000.000 đồng, vay có giấy biên nhận, hai bên không thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận thời hạn trả: ngày 25/5/2022 anh trả 500.000.000 đồng, ngày 25/7/2022 anh trả 900.000.000 đồng. Anh vay tiền của chị Ng sử dụng vào việc cá nhân, vợ con không biết. Số tiền anh vay của chị Ng không liên quan đến vợ và con, không dùng vào việc gia đình. Đến hạn anh không trả được chị Ng tiền vay.

Nay chị Ng yêu cầu anh trả số tiền còn nợ là 1.400.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi anh đồng ý. Tuy nhiên, hiện nay kinh tế gặp khó khăn, anh xin trả dần chị Ng số tiền còn nợ.

Do bận công việc anh không đến Tòa án để làm việc, anh đề nghị Tòa án cho anh vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đề nghị xét xử vắng mặt.

*Anh Hoàng Việt B là chồng chị Ng trình bày:* Anh là chồng của chị Ng, anh đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án giao cho thông qua chị Ng là nguyên đơn trong vụ án. Anh cam đoan số tiền 1.400.000.000 đồng chị Ng cho anh Gi vay là tài sản riêng của chị Ng, không phải là tài sản chung của vợ chồng và không liên quan đến anh. Vì vậy anh không có bất kỳ yêu cầu gì trong vụ án và đề nghị Tòa án không đưa anh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Anh xin được vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như các phiên tòa xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Hà Gia trả chị Hoàng Thị Bích Ng 1.400.000.000 đồng.

Về án phí: Anh Gi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả chị Ngọc tiền tạm ứng án phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

#### **[ 1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về thẩm quyền*: Chị Hoàng Thị Bích Ng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện V giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Đây là tranh chấp dân sự, các bên không tự giải quyết được. Anh Nguyễn Hà Gi là bị đơn cư trú tại: Số nhà 67, đường S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện V thụ lý giải quyết là đúng quy định.

[1.2] *Về thời hiệu*: Ngày 02 tháng 4 năm 2022, anh Gi vay tiền của chị Ng, thời hạn trả: ngày 25/5/2022 trả 500.000.000 đồng, ngày 25/7/2022 trả 900.000.000 đồng. Đến hạn anh Gi không trả chị Ng tiền vay. Ngày 17 tháng 10 năm 2022, chị Ng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện V, căn cứ Điều 429 của Bộ luật Dân sự đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

[1.3] *Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Chị Hoàng Thị Bích Ng là nguyên đơn, anh Nguyễn Hà Gi là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Chị Ng và anh Gi có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ là 1.400.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào bản gốc giấy vay tiền ghi ngày 02/4/2022; căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, lời khai của bị đơn, có đủ căn cứ xác định: Ngày 02 tháng 4 năm 2022, anh Nguyễn Hà Gi vay của chị Hoàng Thị Bích Ng số tiền 1.400.000.000 đồng, vay có giấy biên nhận, không có lãi; thời hạn trả: ngày 25/5/2022 trả 500.000.000 đồng, ngày 25/7/2022 trả 900.000.000 đồng là có thật. Đến hạn anh Gi không trả tiền vay, anh Gi vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Nay chị Ng khởi kiện yêu cầu Gi trả số tiền 1.400.000.000 đồng tiền gốc, không yêu cầu trả tiền lãi là phù hợp với các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận. Số tiền 1.400.000.000 đồng chị Ng cho anh Gi vay là tài sản riêng của chị Ng. Căn cứ Điều 43 của Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử buộc anh Gi trả tiền vay cho chị Ng.

[2.2] Đối với chị Phạm Ngọc T là vợ anh Gi, anh Hoàng Việt B là chồng chị Ng. Chị Ng và anh Gi đều xác định chị T và anh B không liên quan đến số nợ này. Do đó Hội đồng xét xử không đưa chị T và anh B tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2.3] Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa các đương sự trong vụ án không thỏa thuận được lãi suất chậm thi hành án.

[3] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Gi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chi Ng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 43 của Luật Hôn nhân và gia đình, các Điều 429, 463, 466, 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Bích Ng.

1. Buộc anh Nguyễn Hà Gi trả chị Hoàng Thị Bích Ng số tiền gốc là 1.400.000.000 đồng (*bằng chữ: Một tỷ bốn trăm triệu đồng*).

2. *Về án phí*:

2.1. Chị Hoàng Thị Bích Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả chị Ng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 27.000.000 ( Hai bảy triệu đồng) theo biên lai số 0006582 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

2.2. Anh Nguyễn Hà Gi phải chịu 54.000.000 đồng ( Năm tư triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. *Về nghĩa vụ thi hành án*:

- *Về nghĩa vụ chậm thi hành án*: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi gửi:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Đường sự;
- Lưu HS- VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Hương**

\

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT  
YÊN**

**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

Vào hồi .....giờ .....phút ngày 16 tháng 9 năm 2022

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Hương

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Bà Dương Thị Hoa

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 10/2022/TLST- KDTM ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Dung

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.**

Căn cứ Điều 90; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 158; điểm e khoản 1 Điều 192, khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng:

1. Buộc chị Nguyễn Thị Dung phải trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến hết ngày 16/9/2022 là 1.266.061.186 (bằng chữ: Một tỷ hai trăm sáu sáu triệu không trăm sáu một một trăm tám sáu đồng) trong đó nợ gốc: 1.000.000.000đồng, nợ lãi: 266.061.186 đồng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LD2035002177 ngày 14/12/2020.

2.Trường hợp chị Nguyễn Thị Dung không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại, xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ gồm: - Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất thuộc thửa số 47, tờ bản đồ số 09, diện tích 348,8m<sup>2</sup>, địa chỉ: Thôn Nội Ninh, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo GCN QSDĐ số W067856, số vào sổ cấp GCN: 013587/QSDĐ/750/2002/QĐ- UB/H do Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên cấp ngày 12/01/2002 tên người sử dụng đất – Ông Tạ Văn Nhật, đăng ký biến động sang tên bà Nguyễn Thị Dung ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 811HĐTC-2020 ngày 14/12/2020 và bản Thỏa thuận ngày 14 tháng 12 năm 2020

. 3. Về án phí:

3.1.Chị Nguyễn Thị Dung phải chịu 49.981.835 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 17.209.122 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006357 ngày 11/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên

4. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị Dung phải chịu 2.000.000đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại số tiền 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ khi chị Nguyễn Thị Dung nộp.

5. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Biểu quyết 3/3**

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ.....phút ngày 16 tháng 9 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe ký tên dưới đây.

**Thành viên**

**Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Ngôn- Dương Thị Hoa**

**Bùi Thị Hương**